

Bản án số: 28/2020/HSST

Ngày: 18-9-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Dạ Thảo**

2/ Bà **Đặng Thị Hoàng Anh**

3/ Bà **Nguyễn Thị Lành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tô Thị Út** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thiết** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 20/7/2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 27/8/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T, sinh năm 1998 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi tạm trú: 240/17G, đường 14/9 phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: bảo vệ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chanh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị PD; tiền sự, tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Tấn Đ – Luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Đ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ: số Q2, đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. “có mặt”.

- *Bị hại*: Nguyễn Công L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: số 57B, Xóm Chày, phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. “vắng”.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Trần Thị Thùy H, sinh năm 1967 “có mặt”.

2/ Nguyễn Công Trần Anh K, sinh năm 1992 “có mặt”.

Cùng nơi cư trú: số 57B, Xóm Chày, phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Nguyễn Trần Thanh K, sinh năm 2003 “có mặt”.

Nơi cư trú: số 10, Nguyễn Đình Chiểu, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Nguyễn Thị Phương Đ “có mặt”. Tạm trú: 240/17G, đường 14/9 phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng*:

1/ Trần Lý Anh D, sinh năm 1994 “vắng mặt”. Nơi cư trú: số 246 ấp Tân Quới Đông, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Huỳnh Hoàng M, sinh năm 1985 “vắng mặt”. Nơi cư trú: số 1057 ấp Tân Quới Đông, phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1959 “vắng mặt”. Nơi cư trú: số 94/14 đường 14/9 khóm 3, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Nguyễn Trung H, sinh năm 1993 “vắng mặt”. Nơi cư trú: số 34/10C, đường Mậu Thân, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Trần Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2000 “vắng mặt”. Nơi cư trú: số 112/1 đường Trưng Nữ Vương, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

6/ Nguyễn Văn S, sinh năm 1963. Nơi cư trú: 240/46 đường 14/9 phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long “có mặt”.

7/ Nguyễn Minh V, sinh năm 1985 “vắng mặt”. Nơi cư trú: ấp Long Thuận, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

8/ Nguyễn Minh H, sinh năm 1981 “vắng mặt”. Nơi cư trú: số 43/4A, đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

9/ Nguyễn Quốc V, sinh năm 2000 “vắng mặt”. Nơi cư trú: ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17h 30' ngày 14/10/2019, Nguyễn Việt T sau khi uống rượu, bia tại quán lẩu bò Hằng, thuộc phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Trên đường đi về bằng xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát: 62G1 - 037.78 đến khu vực đối diện quán cà phê Khởi Nguyên số 36, đường Trần Đại Nghĩa, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, T đậu xe bên đường đi bộ ngang qua lộ đến xe bán bánh mì của ông Nguyễn Công L trước quán cà phê Khởi Nguyên mua một ổ bánh mì. T và ông L nói chuyện qua lại, ông L thấy T cài cúc áo không đúng nên nói "*Mày cài nút áo bắt quàng kìa*", T không nói gì, khi ông L đưa bánh mì, T cầm ổ bánh mì và nhớ lúc trước T làm bảo vệ ở quán cà phê Khởi Nguyên bị ông L nói lười biếng, không chịu dẫn xe cho khách đến quán, liền tức giận ném ổ bánh mì cự cãi và dùng tay đánh ông L, ông L dùng nón bảo hiểm chống trả lại; T nhìn thấy con dao loại dao Thái Lan hiệu "KIWI", dao có kích thước 0,22m x 0,02m, cán dao bằng nhựa màu đen dài 0,10m, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 0,12m, mũi nhọn của ông L để ở xe bán bánh mì, T lấy con dao cầm ở tay phải (tay thuận) xông vào đâm ông L, ông L bỏ nón bảo hiểm, dùng ghế xếp của quán đỡ, chống trả lại nên T đâm không trúng. Lúc này, anh Huỳnh Hoàng M làm bảo vệ đang trực ở quán Khởi Nguyên thấy T dùng dao tấn công ông L nên chạy ra can ngăn, T cầm dao đuổi theo anh M, anh M bỏ chạy vào quán. Lúc này có nhiều người trong quán cà phê Khởi Nguyên la lên nên T cầm dao bỏ đi ngang qua lộ, lại chỗ xe của T. Do chưa đâm được ông L nên T đứng một lúc rồi tiếp tục cầm dao đi trở lại quán Khởi Nguyên tìm đâm ông L, T đi vào khu vực sân của quán thấy ông L đang đứng liền cầm dao trên tay phải chạy đến đâm ông L liên tiếp nhiều cái vào vùng cổ và ngực, ông L dùng tay đỡ nhưng vẫn bị T đâm trúng 02 (hai) nhát, một nhát trúng vào vùng cổ trái làm đứt động mạch cảnh ngoài, một nhát trúng vào đường nách sau liên sườn 3-4. Ông L bị đâm trúng và té ngã, T vẫn tiếp tục tấn công, lúc này anh Trần Lý Anh D là nhân viên bảo vệ quán Khởi Nguyên cầm cây chạy lại dọa đánh T nên Thái cầm dao bỏ đi sang quán cà phê Sen Đá đối diện quán cà phê Khởi Nguyên trốn và bị Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long bắt. Ông L bị thương nặng được anh D và anh Trần Nguyễn Tuấn A là nhân viên bảo vệ của quán cà phê Khởi Nguyên đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long cấp cứu. Đến ngày 04/11/2019 chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy - Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 14/12/2019 được ra viện.

Hiện tại ông Lợi bị liệt người, không khả năng nhận thức, đang điều trị chưa có dấu hiệu hồi phục.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 11/2020/TgT ngày 04/02/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bệnh nhân bị gây thương tích ngày 14/10/2019 với vết thương vùng cổ trái dài 3cm đứt động mạch cảnh ngoài, vết thương đường nách sau liên sườn 3-4 trái dài 1,5cm được phẫu thuật cột động mạch cảnh ngoài tại Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long.

- Được điều trị viêm phổi, nhiễm candida, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, nhồi máu não, các tình trạng hậu phẫu không xác định suy dinh dưỡng nặng tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

- Hiện tại sẹo vết mổ cổ trái kích thước 9x0,3cm, vết thương đường nách sau liên sườn 3-4 trái kích thước 1,5 x 0,2cm mở khí quản đang hoạt động, tiêu tiểu không tự chủ, yếu liệt 1/2 người phải (còn cảm giác và vận động nhẹ tay phải, chân phải).

2. Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 08/8/2014: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 64%.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 149/KL-VPYTW ngày 26/5/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa - Bộ y tế kết luận tình trạng bệnh tật của bị cáo Nguyễn Việt T như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: bị cáo Nguyễn Việt Thái bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

- Một xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển số: 62G1 - 037.78;

- Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát: 62G1 - 037.78.

- Một con dao hiệu "KIWI" có kích thước: 0,22mx0,02m, dao có cán bằng nhựa màu đen dài 0,10m, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 0,12m, mũi nhọn.

- Một đôi dép màu nâu.

- Một áo sơ mi màu đen, dài tay, trên cổ áo có dòng chữ "Made in Viet Nam".

- Một quần tây vải màu đen, phía bên phải mặt trước lưng quần có số 29 in trên vải màu trắng.

- Một cái mũ loại nón kết màu xám, phía bên trái mũ có logo "Adidas".

- Một đôi giày vải màu đen, đế bằng nhựa màu trắng hiệu "GADION".
- Một đĩa CDR chứa dữ liệu ghi lại từ camera an ninh hình ảnh đối tượng gây án.

Phân trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Thùy H là đại diện người bị hại Nguyễn Công L yêu cầu bồi thường các khoản như sau:

- Chi phí tiền thuốc điều trị bệnh: 244.629.000 đồng;
- Chi phí chuyển viện, tiền tàu xe đi lại của người nuôi bệnh, bồi dưỡng người bệnh: 20.000.000 đồng.
- Chi phí gia đình và ông L ăn uống để nuôi dưỡng ông L trong thời gian điều trị: 38.000.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập của ông L bị mất trong thời gian 08 tháng, mỗi tháng: 2.400.000 đồng, thành tiền: 19.200.000 đồng.
- Tiền thu nhập của bà H bị mất trong thời gian 08 tháng, mỗi tháng 9.000.000 đồng, thành tiền: 72.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 413.829.00 đồng.

Tại cáo trạng số: 25/CT-VKS-P1 ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, đã truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Việt T về tội: “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Việt T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố đúng hành vi phạm tội của bị cáo, không oan, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại là bà Trần Thị Thùy H yêu cầu xét xử bị cáo theo pháp luật hình sự. Về trách nhiệm dân sự bà yêu cầu bị cáo bồi thường khoản chi phí tiền thuốc điều trị bệnh: 244.629.000 đồng cho phía bị hại. Các khoản chi phí khác bà không yêu cầu bị cáo bồi thường do gia đình bị cáo gặp khó khăn.

Anh Nguyễn Công Trần Anh K và anh Nguyễn Trần Thanh K thống nhất theo yêu cầu của bà H.

Bị cáo Nguyễn Việt T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà H đại diện cho bị hại.

Bà Nguyễn Thị Phương Đ (mẹ ruột bị cáo) đồng ý cùng bị cáo bồi thường cho phía bị hại theo yêu cầu của bà H.

- Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm q, s, t khoản 1,

khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T mức án tù 13 năm đến 15 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Long và Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long ngày 09/7/2020, gồm có:

- Một con dao hiệu "KIWI" có kích thước: 0,22mx0,02m, dao có cán bằng nhựa màu đen dài 0,10m, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 0,12m, mũi nhọn.
- Một đôi dép màu nâu.
- Một áo sơ mi màu đen, dài tay, trên cổ áo có dòng chữ "Made in Viet Nam".
- Một quần tây vải màu đen, phía bên phải mặt trước lưng quần có số 29 in trên vải màu trắng.
- Một cái mũ loại nón kết màu xám, phía bên trái mũ có logo "Adidas".
- Một đôi giày vải màu đen, đế bằng nhựa màu trắng hiệu "GADION".
- Một đĩa CDR chứa dữ liệu ghi lại từ camera an ninh hình ảnh đối tượng gây án.

Tiếp tục tạm giữ số vật chứng để đảm bảo thi hành án phần trách nhiệm dân sự gồm:

- Một xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển số: 62G1 - 037.78;
- Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát: 62G1 - 037.78.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự tự thỏa thuận giữa đại diện bị hại và bị cáo là bị cáo Thái có nghĩa vụ bồi thường tiền thuốc điều trị cho bị hại số tiền 244.629.000 đồng.

Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị công nhận sự tự thỏa thuận giữa đại diện bị hại và bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo có lời xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Vĩnh Long, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt T khai nhận hành vi vào ngày 14/10/2019 bị cáo sau khi uống rượu bia ở quán lẩu bò Hằng (thuộc phường 4, thành phố Vĩnh Long), trên đường về bị cáo lái xe mô tô đến ghé mua bánh mì của ông Nguyễn Công L đang bán trước quán cà phê Khởi Nguyên (ở số 36, đường Trần Đại Nghĩa, phường 4, thành phố Vĩnh Long), bị cáo có cự cãi với ông L và đánh ông L, ông L có dùng nón bảo hiểm chống trả lại bị cáo. Bị cáo nhìn thấy con dao Thái Lan hiệu "KIWI" để trên xe bán bánh mì của ông L nên bị cáo lấy con dao này cầm tay phải là tay thuận xông vào đâm ông L, ông L dùng ghế chống đỡ nên bị cáo đâm không trúng và được người dân can ngăn, bị cáo bỏ đi, ông L chạy vào quán Khởi Nguyên trốn. Sau đó một lúc bị cáo tiếp tục cầm dao trở lại quán Khởi Nguyên và chạy đến đâm ông L liên tiếp nhiều cái vào vùng cổ và ngực, khi ông L té ngã thì bị cáo vẫn tiếp tục tấn công nhưng được anh Trần Lý Anh D can ngăn, bị cáo cầm dao bỏ đi và bị Công an bắt giữ. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo và thống nhất với kết luận giám định thương tích của ông L là do bị cáo gây ra.

Xét lời khai của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo ở cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu được và các tài liệu khác thể hiện trong hồ sơ. Do đó cáo trạng số 25/CT-VKS-P1 ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố hành vi của bị cáo và lời luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại, làm cho người bị hại bị liệt người, không khả năng nhận thức, đang điều trị đến nay chưa có dấu hiệu hồi phục. Bị cáo vì lời nói nhỏ nhặt của một người đáng tuổi cha bị cáo trước đây đã lâu mà bị cáo có suy nghĩ nhố dai, thù hận dẫn đến dùng hung khí (dao thái lan) đâm bị hại nhiều nhất gây thương tích cho bị hại đến 64%. Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính côn đồ, xem thường tính mạng của người khác và xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Bị hại thoát chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó cần phải xử lý bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Bản thân bị cáo không tiền án, tiền sự, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền chi phí tiền thuốc điều trị cho người bị hại là 244.629.000 đồng; các khoản chi phí khác không yêu cầu. Bị cáo và mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Phương Đ đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện người bị hại nên công nhận sự tự thỏa thuận này. Bị cáo T và bà Đ cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền 244.629.000 đồng

[6] Về xử lý vật chứng:

Những vật chứng không giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy gồm:

- Một con dao hiệu "KIWI" có kích thước: 0,22m x 0,02m, dao có cán bằng nhựa màu đen dài 0,10m, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 0,12m, mũi nhọn.

- Một đôi dép màu nâu.

- Một áo sơ mi màu đen, dài tay, trên cổ áo có dòng chữ "Made in Viet Nam".

- Một quần tây vải màu đen, phía bên phải mặt trước lưng quần có số 29 in trên vải màu trắng.

- Một cái mũ loại nón kết màu xám, phía bên trái mũ có logo "Adidas".

- Một đôi giày vải màu đen, đế bằng nhựa màu trắng hiệu "GADION".

- Một đĩa CDR chứa dữ liệu ghi lại từ camera an ninh hình ảnh đối tượng gây án.

Trả lại cho bị cáo các vật chứng gồm:

Một xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển số: 62G1 - 037.78; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát: 62G1 - 037.78 nhưng tiếp tục giao cho Cục thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án phần trách nhiệm dân sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị là có cơ sở chấp nhận.

[8] Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị là có cơ sở chấp nhận phần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như nhận định trên.

[9] Về án phí:

Do bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: do buộc bị cáo và mẹ bị cáo là bà Phương Đ liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 244.629.000 đồng nên bị cáo và bà Đ phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm 5% trên số tiền phải bồi thường bằng 12.231.450 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Việt T**, phạm tội: “**Giết người**”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt T: **13** (mười ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự tự thỏa thuận giữa đại diện bị hại, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Buộc bị cáo Nguyễn Việt T và bà Nguyễn Thị Phương Đ (mẹ ruột bị cáo) có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Công L có bà Trần Thị Thùy H đại diện nhận số tiền 244.629.000 đồng (*hai trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Một con dao hiệu "KIWI" có kích thước: 0,22mx0,02m, dao có cán bằng nhựa màu đen dài 0,10m, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 0,12m, mũi nhọn.
- Một đôi dép màu nâu.
- Một áo sơ mi màu đen, dài tay, trên cổ áo có dòng chữ "Made in Viet Nam".
- Một quần tây vải màu đen, phía bên phải mặt trước lưng quần có số 29 in trên vải màu trắng.

- Một cái mũ loại nón kết màu xám, phía bên trái mũ có logo "Adidas".
- Một đôi giày vải màu đen, đế bằng nhựa màu trắng hiệu "GADION".
- Một đĩa CDR chứa dữ liệu ghi lại từ camera an ninh hình ảnh đối tượng gây án.

Trả lại cho bị cáo một xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển số: 62G1 - 037.78. Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Favour màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát: 62G1 - 037.78 nhưng tiếp tục giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án phần trách nhiệm dân sự.

Các vật chứng trên thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Long và Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long ngày 09/7/2020

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Việt T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và bà Nguyễn Thị Phương Đào phải liên đới nộp 12.231.450 đồng (*mười hai triệu hai trăm ba mươi một ngàn bốn trăm năm mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho tất cả biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA+ VKSNDCC: 2;
- VKSNDTC: 1;
- VKSND TVL: 1;
- Cục THADS TVL: 2;
- SỞ TƯ PHÁP: 1,
- CQ CSĐT CATVL : 1 ;
- PHÒNG HS CATVL: 1;
- UBND phường 5: 1;
- Trại tạm giam : 1 ;
- Bị cáo : 1;
- Bị hại : 3;
- Người liên quan : 1;
- Luật sư : 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lâm Văn Năm